

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2022/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung danh mục thiết bị chuyên dùng phục vụ đào tạo của ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Phụ lục kèm theo Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 11/2018/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành tiêu chí để xác định hàng hoá chuyên dùng phục vụ trực tiếp cho giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Thực hiện Công văn số 153/HĐND-VP ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thống nhất bổ sung danh mục thiết bị chuyên dùng phục vụ đào tạo của ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1608/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 7 năm 2022 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 1020/BC-STP ngày 12 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung danh mục thiết bị chuyên dùng phục vụ đào tạo của ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Phụ lục kèm theo Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

1. Bổ sung các nội dung sau vào số thứ tự 3.2 (số thứ tự 47) thuộc Phụ lục kèm theo Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020, thiết bị chuyên dùng tại các Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, Dân tộc nội trú, Dân tộc Bán trú và các trường phổ thông công lập có bếp ăn, học sinh ăn ở nội trú, bán trú (*Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này*).

2. Bổ sung nội dung thiết bị phòng học thông minh, dạy học trực tuyến tại các cơ sở giáo dục và đào tạo vào cuối phụ lục (*Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Các nội dung khác trong Quyết định số 47/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận không thay đổi. Khi các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung, thay đổi thì các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện theo văn bản đó.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên

PHỤ LỤC 1

**Thiết bị chuyên dùng tại các Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn,
Dân tộc nội trú, Dân tộc bán trú và các trường phổ thông công lập có bếp ăn,
học sinh ăn, ở nội trú, bán trú**

*(Kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng (tối thiểu)/ đơn vị	Ghi chú
1	Tủ để đồ khô	Cái/đơn vị	1	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; áp dụng cho các trường Tiểu học, THCS, THPT, THPT Dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh.
2	Tủ để thực phẩm, gia vị	Cái/đơn vị	1	
3	Tủ sấy bát đĩa	Cái/đơn vị	1	
4	Tủ đựng bát	Cái/đơn vị	1	
5	Bồn rửa thực phẩm 2 chậu (có chân bằng inox, có vòi nước vào bồn)	Cái/đơn vị	1	
6	Máy xay thịt	Cái/đơn vị	1	
7	Máy thái thịt	Cái/đơn vị	1	

PHỤ LỤC 2**Thiết bị phòng học thông minh, dạy học, họp trực tuyến
tại các cơ sở giáo dục và đào tạo***(Kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng (tối thiểu)/ đơn vị	Chức năng
1	Thiết bị hội nghị trực tuyến	Bộ	1	Thiết bị hội nghị trực tuyến: Giao tiếp người học, giáo viên,...; Hệ thống camera phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn phóng ảnh chất lượng cao; tự động theo dõi người nói theo hình ảnh; ghi hình và phát sóng trực tuyến, hình ảnh ổn định; tích hợp điều khiển dễ dàng từ xa.
2	Màn hình (tối thiểu) 65 inch Smart	Cái	1	Xuất hình ảnh; kết hợp Smart để sử dụng tài nguyên mạng internet.
3	Thiết bị âm thanh phòng họp, giảng dạy	Bộ	1	Thiết bị âm thanh phòng họp, giảng dạy: Hệ thống xử lý âm thanh riêng cao cấp, lọc ồn, nhiễu,...
4	Hệ thống âm thanh di động	Bộ	1	Hệ thống âm thanh di động: Mở rộng phạm vi họp, dạy học bên ngoài.
5	Máy tính xách tay	Cái	1	Máy tính xách tay: Ghi nhật ký, điều khiển; chia sẻ tài nguyên cho người chủ trì.
6	Máy in laser A ₄ hai mặt (trắng đen)	Cái	1	Máy in: In ấn tài liệu; trích xuất thông tin; đánh giá, nhận xét buổi học; biên bản cuộc họp; đề kiểm tra.
7	Máy scan	Cái	1	Dùng để quét các tài liệu (sách dạy học, tài liệu) để chuyển thành 1 file đưa lên màn hình giúp dạy học online hoặc trực tiếp

Ghi chú: Tùy theo khả năng ngân sách mà ngành giáo dục và đào tạo chủ động trang bị thiết bị để phục vụ quản lý và đào tạo./.